UBND HUYỆN KIM THÀNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

 **TRƯỜNG TH KIM TÂN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: 15/KH-THKT ***Kim Tân, ngày 19 tháng 9 năm 2018***

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2018 - 2019**

 **NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

 Căn cứ Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 7/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về Kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019.

 Căn cứ Công văn số 1051/SGDĐT-GDTH ngày 31/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2018 - 2019.

 Căn cứ Công văn số 510/PGDĐT-GDTH ngày 19/9/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kim Thành về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2018 - 2019.

 Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trong những năm qua và tình hình thực tế của nhà trường.

 Trường Tiểu học Kim Tân xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 như sau:

**Phần A: Đặc điểm tình hình**

 **I. Kết quả năm học trước.**

 *1. Ưu điểm: Nhà trường đã giữ vững quy mô trường lớp:* Năm học 2017-2018 hệ thống trường lớp ổn định và giữ vững quy mô phù hợp với sự phát triển kinh tế, chính trị của địa phương. Duy trì 24 lớp với 764 học sinh (8 học sinh khuyết tật ).

 *Chất lượng giáo dục:* Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 100%; Duy trì sĩ số: 100%.; Học sinh lớp 1,2,3,4 hoàn thành chương trình lớp học 99,4% và học sinh lớp 5 hoàn thành chư­ơng trình Tiểu học: đạt 100%.

 *Đội ngũ*: Đủ giáo viên, đồng bộ về cơ cấu. Tổng số CB, GV, NV: học kì I 39 đồng chí, học kì II: 37 đ/c Trong đó

 Cán bộ QL: 2; Giáo viên: 32; Số nhân viên: 03; Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn: 32/32 đạt tỉ lệ 100% (Trong đó trên chuẩn: Đại học:25/32 tỷ lệ: 78,1% ); Có 26 GV giỏi cấp trường; 3 giáo viên giỏi cấp huyện (Trong đó 2 đồng chí đạt giải ba), 05 CBGV được xếp loại viên chức HTXS, 27 HTTNV và 05 GV HTNV. Xếp loại chuẩn NN có 13/32 xuất sắc. 21/32 khá., 03 /32 xếp loại trung bình, có 2 Chiến sĩ thi đua cơ sở; 18 LĐTT.

 *Cơ sở vật chất:* 20 phòng học kiên cố cao tầng, 04 phòng cấp IV. Có đủ các phòng làm việc và phòng chức năng và các trang thiết bị khác phục vụ dạy và học của GV - HS.

 *Các danh hiệu khác :*

 Chi bộ năm 2017 đạt danh hiệu: Chi bộ vững mạnh;

 Trường đạt Tập thể Lao động Tiên tiến. Thư viện trường học Tiên tiến.

 Công Đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Công đoàn cơ sở vững mạnh.

          Đoàn thanh niên: Đạt danh hiệu chi đoàn cơ sở vững mạnh.

          Đội thiếu niên: Đạt danh hiệu  Liên đội mạnh

 *2. Hạn chế* :

 Một số chỉ tiêu đề ra chưa đạt: Sáng kiến xếp thứ 18/24 trường. Thi giáo viên giỏi huyện xếp thứ 11/24 trường..

 07 Phòng học diện tích hẹp chưa đảm bảo.

 3*. Nguyên nhân :*

 Phong trào viết sáng kiến được duy trì song chất lượng chưa cao. Giáo viên chưa thực sự say mê nghiên cứu, mang tính hình thức. Đội ngũ có giáo viên cao tuổi việc tiếp cận công nghệ thông tin còn hạn chế.

 Công tác tham mưu của Ban chi ủy, ban giám hiệu còn hạn chế vì vậy hệ thông phòng học còn chưa đảm bảo yêu cầu về diện tích.

 **II. Đặc diểm tình hình năm học 2018 - 2019**

 **1. Quy mô trường, lớp năm học (Đội ngũ, HS, CSVC)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Số HS giao QĐUBND | Số HS hiện nay | HS nữ | K. Tật | Ghi chú |
| I | 7 | 217 | 218 | 93 | 4 |  |
| II | 5 | 171 | 169 | 83 | 3 |  |
| III | 5 | 153 | 154 | 70 | 1 |  |
| IV | 4 | 148 | 149 | 64 |  |  |
| V | 4 | 134 | 134 | 70 | 2 |  |
| **Cộng** | **25** | **823** | **824** | **380** | **10** |  |

 \**Đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên*

 Cán bộ quản lí: 02 (1 Hiệu trưởng, 1 Phó Hiệu trưởng) cả 02 đồng chí đều có trình độ đại học quản lí giáo dục và bằng tốt nghiệp trung lí luận chính trị.

 Giáo viên giảng dạy: Tổng số 31 trong đó 25/ 31 giáo viên có trình độ đại học, 05 giáo viên có trình độ trung cấp, cụ thể:

 Giáo viên biên chế và giáo viên hợp đồng trong biên chế: 29, trong đó: Giáo viên dạy các môn văn hóa: 25, giáo viên dạy Âm nhạc: 02, giáo viên dạy Mĩ thuật: 01, giáo viên dạy Thể dục: 01

 Giáo viên hợp đồng vụ việc: 02, trong đó: giáo viên dạy Tiếng Anh: 01, giáo viên dạy Tin học: 01.

 Nhân viên: 03 trong đó 01 đ/c kế toán + Y tế, 01 đ/c Thư viện, 01 đ/c Văn thư + thủ quỹ.

 \* Cơ sở vật chất:

 Tổng số 28 phòng; Trong đó KCCT: 23 phòng, cấp 4: 06 phòng.

 Số mới đưa vào sử dụng từ năm học 2018 - 2019: 0 phòng, trong đó KCCT: 0 phòng, cấp 4: 2 phòng.

 Phòng tin học 15 máy hoạt động tốt. Tốc độ truy cập mạng Internet còn chậm.

Hệ thống quạt trần và quạt treo tường đề nghị sửa chữa, thay thế 12 chiếc; cháy 26 bóng điện đề nghị thay thế mới, lát nền hành lang lớp học bị hỏng khoản 25m2.

Tổng số bộ bàn ghế hiện có: 450 bộ trong đó, 2 chỗ ngồi: 450, 4 chỗ ngồi: 0.

 **\****Thư viện***:** Thư viện 75m2 ; trong đó, phòng đọc HS 60m2 ; phòng đọc GV 75 m2 ; phòng kho 15 m2 ; vị trí TV thuận tiện.

 Số chỗ ngồi HS 40 chỗ; số chỗ ngồi ngồi GV 45 chỗ;

 *\* Thiết bị đồ dùng***:** Theo bộ đồng bộ của mỗi khối lớp tổng số 35 bộ dùng cho giáo viên dùng cho HS lớp 1-5: 596 bộ trong đó Toán: 358 bộ; Tiếng Việt: 238 bộ.

 **2. Thuận lợi**

 Thuận lợi: Đội ngũ trẻ, nhiệt tình tâm huyết. Có nhiều đồng chí có trình độ năng lực trong giảng dạy. Nhà trường nhiều năm duy trì tốt kỉ cương nề nếp, quy chế chuyên môn. Các phong trào khác đều được đánh giá tốt. CSVC từng bước ổn định và nâng cao; 25 phòng học, 03 phòng bộ môn trong đó: cấp 4: 04 phòng, KCCT: 22 phòng. CSVC đảm bảo duy trì các điều kiện cho trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

 **3.Khó khăn:**

 Đội ngũ giáo viên còn thiếu (04 chỉ tiêu) giáo viên phải dạy vượt giờ nhiều do đó thời gian dành cho nghiên cứu tài liệu hạn chế. Có nhiều giáo viên đang trong độ tuổi nghỉ thai sản và nuôi con nhỏ có phần nào hạn chế trong hoạt động giáo dục nhà trường. Thiếu giáo viên Tiếng Anh vì thế học sinh khối 3,4 học 2 tiết/ tuần, khối 5 học 3 tiết/ tuần.

 07 phòng học chưa đảm bảo diện tích trong đó 03 phòng học tại các phòng chức năng, 04 phòng tạm cấp IV. Phòng Tin học còn thiếu máy tính (5 máy). Chưa có CSVC để tổ chức cho HS ăn bán trú.

 Học sinh đông, cha mẹ chủ yếu đi làm công ty giao con cho ông bà và nhà trường ít có sự quan tâm dẫn đến việc học hành của một số học sinh chưa được quan tâm**.**

**Phần B: Nhiệm vụ năm học 2018-2019**

 **I. Nhiệm vụ chung.**

 1. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua trong Ngành Giáo dục; tiếp tục thực hiện Đề án: *"Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong các nhà trường và trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn giai đoạn 2015 - 2020"* và các đề án khác.

 2. Thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình và kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày theo hướng tinh giảm, phát triển năng lực cá nhân học sinh và giáo dục toàn diện; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, thực hành trải nghiệm cho học sinh; đảm bảo các điều kiện, triển khai dạy Tiếng Anh, Tin học theo chương trình mới.

 3. Tích cực đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, đổi mới đánh giá học sinh tiểu học và sinh hoạt chuyên môn. Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lí.

 4. Hoàn thành kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2018 - 2019; củng cố và nâng cao chất lượng Phổ cập Giáo dục Tiểu học. Hoàn thành kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia,

 5. Quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về tư tưởng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và ý thức trách nhiệm nghề nghiệp; khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và cán bộ quản lí. Bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới.

 6. Đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lí giáo dục và quản trị trong nhà trường, gắn với tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học; tăng cường quản lí về đội ngũ, chuyên môn, tài chính, cơ sở vật chất và dạy thêm học thêm theo đúng quy định

 7. Huy động thêm nguồn lực đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất trường học, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, thư viện tiên tiến, xuất sắc, bể bơi trong nhà trường; mở rộng và nâng cao chất lượng bán trú.

 **II. Nhiệm vụ cụ thể:**

 **1. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua và các Đề án GD:**

 **1.1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM gắn với cuộc vận động, các phong trào thi đua:**

 Tổ chức cho tất cả CBGV, NV được học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách hiệu quả theo chuyên đề (tài liệu sinh hoạt chi bộ 2018); giáo dục học sinh học và làm theo tấm gương, phong cách đạo đức của Bác qua các tiết chào cờ, sinh hoạt cuối tuần, tiết Đạo đức, HĐNGLL

 Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo; dạy tốt - học tốt; xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực…

 Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc đánh giá học sinh theo Thông tư 03/VBHN-BGD ĐT ngày 28/9/2016 về đánh giá học sinh tiểu học.

 Thực hiện nghiêm túc trong đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học, chuẩn Hiệu trưởng và trong xếp loại viên chức cuối năm học.

 **1.2. Phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực:**

 Tổ chức tốt các hoạt động GDNGLL bằng nhiều hình thức: Chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ xã, tìm hiểu tham quan nhà thờ Hải Ninh, chùa Gạo thôn Thiên Xuân; chùa Lành thôn Hải Ninh; tổ chức Tổ chức luyện tập có hiệu quả bài thể dục khiêu vũ, giao lưu văn nghệ. thể thao, trò chơi dân gian, hát dân ca,... nhằm rèn luyện và giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng, văn hóa cho học sinh.

 Tổ chức cho học sinh thường xuyên tham gia các hoạt động lao động tập thể : trực nhật lớp, lớp 3,4,5 vệ sinh sân trường, phòng học… nhằm hình thành ý thức bảo vệ môi trường, giáo dục tình yêu lao động, tinh thần tự nguyện và chia sẻ vì cộng đồng; Thực hiện tiếng trống nhặt rác trong mỗi giờ ra chơi...

 Tiếp tục bổ sung trang trí lớp học theo mô hình trường tiểu học mới cho phù hợp, sinh động với đặc điểm từng khối lớp; bổ sung hệ thống bảng biểu sân trường, cổng trường; trồng cây xanh sân trường, hành lang hai bên cổng trường...

 Thực hiện có hiệu quả Chỉ Thị 1537/CT-BGD ĐT ngày 5/5/2015 trong đó chú trọng các nội dung: Tổ chức tốt các buổi chào cờ đầu tuần, học sinh hát Quốc ca và đọc 5 điều bác Hồ dạy; Ứng xử văn hóa với thầy cô và bạn bè trong trường...

 **1.3. Thực hiện các đề án về công tác Giáo dục:**

 Tổ chức quán triệt triển khai tới toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên trong nhà trường về các đề án công tác giáo dục gồm:

 Đề án“tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020“.

 Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục Đào tạo trong các nhà trường và trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn giai đoạn 2015-2020“

 Đề án “Xây dựng xã hội học tập tỉnh Hải Dương đến năm 2020” và các đề án khác.

 **2.Thực hiện chương trình giáo dục**

 **1.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

 **1.1.1** **Kế hoạch thời gian năm học:**

 Thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2018- 2019, cụ thể như sau:

 Học kì I: Bắt đầu từ ngày 05/9/2018, kết thúc ngày 10/01/2019: Gồm 18 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục. Ngày nghỉ giữa hai học kỳ: 11/01/2019.

 Học kì II: Bắt đầu từ ngày 14/01/2019 đến ngày 25/5/2019: Gồm 17 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục.

 Kết thúc năm học: 31/5/2019.

 Xét công nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 10/6/2019.

 Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 trước ngày 31/7/2019.

 **1.1.2. Thực hiện chương trình dạy học; nội dung giáo dục:**

 Thực hiện Chương trình giáo dục theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

 Dạy Tiếng Việt lớp 1 theo chương trình CNGD.

 Tổ chức dạy Tiếng Anh 2 theo chương trình Victoria 1,2( 2 tiết/tuần). Lớp 3(2 tiết),4(3 tiết),5(4 tiết) dạy theo sách giáo khoa Tiếng Anh mới. Tổ chức ít nhất 1 hoạt động ngoại khóa/năm học.

 Tin học tự chọn cho học sinh khối 3,4,5 theo tài liệu hướng dẫn học tin học mới;

Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tất cả các khối lớp.

 Tiếp tục dạy bài tập khiêu vũ thể thao thay cho bài Thể dục buổi sáng hoặc nội dung khởi động của các hoạt động khác

 **1.2. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới đánh giá học sinh tiểu học**

 Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

 Thực hiện bàn giao chất lượng đầu năm (khảo sát chất lượng đầu năm học) và nghiệm thu chất lượng cuối năm; Cuối kỳ I, cuối năm học tổ chức xét duyệt khen thưởng học sinh nghiêm túc, đúng Thông tư, không khen thưởng trà lan.

 **1.3. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh, Tin học**

 3.1.1. Dạy Tiếng Anh

 Thực hiện dạy Tiếng Anh theo công văn số 1314/SGDĐT-GDTrH ngày 16/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương và Công văn số 1051/PGDĐT-GDTH ngày 09/11/2017.

 Lớp 3,4,5: Do giáo viên không đủ để dạy tất cả các lớp 3,4,5 học tiết/ tuần, nhà trường bố trí như sau: Lớp 3,4 học 2 tiết/tuần; lớp 5 học 3 tiết/tuần. Tài liệu dạy theo chương trình Sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4, Tiếng Anh 5 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (chương trình Tiếng Anh 4 tiết/ tuần).

 Lớp 1,2: Thực hiện chương trình Tiếng anh Victoria 2 tiết/tuần do Công ty cổ phần Giáo dục và Đào tạo victoria hợp tác. Tài liệu Macmillan Next Move 1 (dành cho học sinh lớp 1) và Macmillan Next Move 2 (dành cho học sinh lớp 2) (tái bản của tài liệu Next Stop) đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT thẩm định cho phép.

 \* Dạy tin học

 Tiếp tục tổ chức dạy Tin học cho học sinh các lớp 3, 4, 5 theo Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GD&ĐT. Tài liệu giảng dạy theo cuốn *"Hướng dẫn học tin học"* của Nhà xuất bản Giáo dục (tác giả: Đào Thái Lai- Chủ biên).

 Động viên khuyến khích học sinh tham gia thi Tin học trẻ cấp huyện; Phối hợp với Đoàn Đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên Âm Nhạc, Mỹ Thuật, Tiếng Anh tổ chức HĐNGLL có nội dung ứng dụng CNTT.

**1.4. Dạy trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn:**

 11 học sinh thuộc diện khuyết tật học hòa nhập (Khối 1: 5, khối 2: 3, Khối 3: 1, khối 5: 2) Nhà trường quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ và thực hiện nghiêm túc chế độ, chính sách cho học sinh khuyết tật học tại trường

 Học sinh yếu kém, học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Chỉ đạo tập trung nâng cao chất lượng học sinh; phân loại đối tượng học sinh, xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể phù hợp đối tượng. Dạy nghiêm túc và có chất lượng các tiết tăng buổi theo quy định. Giáo viên hướng dẫn kỹ năng tự học và tự ghi bài cho học sinh 4,5.

 **1.5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp::**

 Thực hiện giảng dạy tổ chức hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo tài liệu *“Thực hành kĩ năng sống”* được Sở Giáo dục Đào tạo hướng dẫn triển khai tại Công văn 1042/SGDĐT-CTTT ngày 21/8/2017. Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, biết phòng và tránh các tệ nạn xã hội, các loại bệnh dịch nguy hiểm, Giáo dục thực hiện ATGT thông qua các tiết dạy chính khóa, tiết HĐNGLL, buổi tuyên truyền chào cờ đầu tuần... Giáo dục khả năng phán đoán, giải quyết vấn đề có thể xảy ra, trang bị cho các em những kiến thức cần thiết về xã hội và về pháp luật để các em có sự hiểu biết về giới tính, về cách bảo vệ mình trước những hành vi phạm tội.

 Thực hiện nghiêm túc các tiết dạy HĐNGLL theo chương trình mỗi tuần 1 tiết ngoài ra mỗi tháng có bố trí 1 buổi để tổ chức các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm, giao lưu.. . Tổ chức các hoạt động tập thể, lao động, vui chơi kết hợp với hoạt động trải nghiệm trong hoạt động Đội - Sao Nhi đồng như: Chúng em làm sạch vệ sinh trường lớp, tìm hiểu về ATGT, vẽ tranh chiếc ô tô mơ ước, chương trình búp măng xinh, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ...

 Tăng cường dạy học đồng thời chuyển mạnh các hoạt động tập thể sang hoạt động trải nghiệm, dạy học ngoài lớp học gắn với thực tế; phối hợp với cha mẹ học sinh và các tổ chức, đoàn thể tổ chức cho học sinh được học tập, giáo dục thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế phù hợp với điều kiện tại địa phương và nhà trường (Tham quan lễ hội chùa Gạo – thôn Thiên Xuân, chùa Lành thôn Hải Ninh; nhà thờ Hải Ninh…); tham gia các hoạt động xã hội của địa phương, hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp (chăm sóc, viếng nghĩa trang liệt sĩ xã, quyên góp ủng hộ bạn nghèo....) sau mỗi hoạt động giáo viên hướng dẫn để học sinh có bài thu hoạch dưới hình thức nhẹ nhàng.

 **2.6. Tổ chức 2 buổi/ngày và GD bơi:**

 Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày: Dạy 2 buổi/ngày với 25/25 lớp; mỗi tuần có 35 tiết học, 1 ngày 7 tiết trong đó sáng 4 tiết, chiều 3 tiết. Xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu: học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập trên lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh; tập trung vào rèn luyện kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức đã học; quan tâm giúp đỡ HS học yếu và bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Ngoài các môn theo Quyết định 16/2016-BGD ĐT học sinh được học các môn tự chọn như Tiếng Anh, Tin học, KNS, giáo dục thông qua trải nghiệm, tham gia các hoạt động ngoại khóa…

 Giáo dục bơi: Tuyên truyền qua các buổi chào cờ, các buổi HĐNGLL và bài giảng của giáo viên thể dục về các kỹ năng phòng chống đuối nước, các hoạt động NGLL...; Động viên học sinh, cha mẹ học sinh cho con em đăng ký học bơi tại trường tiểu học Đồng Gia (từ cuối tháng 5/2018). Nhà trường có thể tổ chức thành lớp, tạo điều kiện cử giáo viên đưa đón học sinh đi học. Lấy kết quả về số lượng học sinh đăng ký học bơi của các lớp (khối 4,5) làm 1 trong những tiêu chi để xét Thi đua giáo viên và học sinh.

 **3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:**

 **3.1. Đổi mới phương pháp dạy học**

 Đổi mới cách soạn bài đảm bảo kiến thức và nội dung. Môn Tiếng Việt 1 - CNG giáo viên thực hiện nghiêm túc quy trình dạy theo các mẫu bài, phải có giáo án ghi rõ tên bài dạy và nội dung điều chỉnh. Tăng cường soạn và dạy giáo án điện tử, mỗi giáo viên ít nhất dạy 2 tiết giáo án điện tử/ tháng. Cuối tháng gửi đưa lên trang Website nhà trường, ghi rõ tên bài, môn, lớp để thuận lợi cho giáo viên khác tham khảo.

 Tổ chức dự giờ, kiểm tra đánh giá, giúp đỡ giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong đó chú trọng đến đánh giá hiệu quả học tập của học sinh như: hoạt động học tập của học sinh trong tiết học, việc nắm bắt kiến thức mới, các kĩ năng được rèn luyện, những khó khăn của học sinh trong học tập,....

 Tiếp tục áp dụng có hiệu quả phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào dạy học Tự nhiên và xã hội lớp 3, môn Khoa học các lớp 4,5 và các phương pháp dạy học tích cực khác trong dạy học.

 **3.2. Đa dạng hóa hình thức dạy học, dạy học gắn với thực tiễn.**

 Dạy học gắn với thực hành , thực tiễn cuộc sống, khuyến khích khả năng sáng tạo của mỗi học sinh; tổ chức nhiều các hoạt động trải nghiệm, lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động; đưa các nội dung giáo dục văn hóa, truyền thống địa phương vào giảng dạy các môn học.

 **4. Phát triển đội ngũ giáo viên, CBQL**

 Làm tốt công tác tư tưởng chính trị cho CBGV, xây dựng mối đoàn kết chặt chẽ trong nhà trường. CBQL, GV, NV nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước, chấp hành các quy định, nội quy-quy chế của ngành và của đơn vị. Không để xảy ra hay tạo điều kiện cho CBGV-NVcó những hành vi, việc làm thêm trái với quy định của pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.

 Tổ chức có hiệu quả các buổi họp, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của các tổ, khối chuyên môn theo hướng giảm tính hành chính, hình thức, tăng hiệu quả thiết thực; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn qua hệ thống “Trường học kết nối”.

 Quản lí chặt chẽ việc chấp hành quy chế, quy định chuyên môn, kiên quyết xử lí nghiêm các trường hợp vi phạm.

 Tăng cường các biện pháp nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn như, tự học, tự bồi dưỡng.

 Tổ chức hiệu quả việc viết và áp dụng các chuyên đề. Mỗi tổ chuyên môn hoàn thành 3 chuyên đề, tập trung vào các chuyên đề đổi mới chương trình và phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng học sinh; Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh qua một số môn học; Tổ chức cho giáo viên đăng ký việc viết và áp dụng sáng kiến từ đầu năm.

 **5. Công tác quản lý giáo dục.**

 **5.1. Công tác quản lý, kiểm tra nội bộ trường học:**

 Triển khai kịp thời các văn bản, chế độ chính sách, yêu cầu của ngành đối với CBQL-GV-NV, đẩy mạnh sự phân cấp quản lý, cơ chế tự chủ, chấn chỉnh nề nếp, điều chỉnh bổ sung quy định về chức năng nghiệp vụ, lề lối làm việc của từng thành viên trong nhà trường.

 Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản của cấp trên về công tác dạy thêm học thêm;

 Tổ chức kiểm tra, chú trọng vào các nội dung như: Hoạt động của tổ chuyên môn; triển khai công tác chủ nhiệm; đổi mới phương pháp giáo dục; thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng và giáo viên phổ thông theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT.

 Hiệu tr­ưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo quy định, đánh giá, xếp loại 100% cán bộ, giáo viên theo Luật công chức, viên chức ngày 13/12/2008; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông theo TT 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

 **5.2.Thi đua khen thưởng:**

 Tổ chức cho 100% CBGVNV đăng kí và phấn đấu đạt được các chỉ tiêu và các danh hiệu thi đua trong đó đăng ký thi đua cá nhân cao; Trường đăng ký tập thể lao động Tiên Tiến.

 Xây dựng kế hoạch cụ thể (Trong đó chú trọng đến dự kiến các giải thưởng) trước khi tổ chức các đợt thi đua, khen thưởng ngay sau khi tổng kết. Tổ chức 4 đợt thi đua trong năm học.

 Đợt 1: từ 5/9/2018 đến 20/11/2018

 Đợt 2: từ 21/11/2017 đến 22/12/2018

 Đợt 3: từ 2/1/2019 đến 26/3/2019

 Đợt 4: từ 27/3/2019 đến 19/5/2019

 Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong đó chú trọng đến mức chi cho công tác khen thưởng giáo viên và học sinh, đảm bảo công bằng, công khai, động viên thúc đẩy được phong trào và xây dựng nhân tố điển hình.

 **6. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp, sử dụng hiệu quả CSVC, SGK và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học:**

 **6,1. Quy hoạch mạng lưới trường lớp:**

Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục đảm bảo duy trì quy mô trường lớp đến năm 2025, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

 **6.2. Xây dựng, sử dụng CSVC trường học:**

 Sắp xếp phòng học đảm bảo đủ 25 phòng/25 lớp để học 2 buổi/ngày. Bố trí 1 phòng dạy Tiếng Anh; chuẩn bị đủ bàn ghế 2 chỗ ngồi đảm báo chất lượng cho học sinh.

 Cải tạo, tu sửa một số CSVC đã hỏng hóc, xuống cấp: Nền lớp học bị bong gạch, một số quạt tường, điện thắp sáng cũng cần thay thế.

 Tu sửa nhà vệ sinh học sinh, lắp đặt lại hệ thống cấp nước khu nhà vệ sinh học sinh.

 Cắt cỏ, vệ sinh khu sân thể chất để đủ điều kiện cho học sinh được luyện tập thể thao và tham gia các hoạt động.

 **6.3. Sách, thiết bị dạy học:**

 Chuẩn bị đủ sách, vở, đồ dùng học tập cho học sinh theo quy định. Học sinh thuộc diện nghèo, diện chính sách mượn sách của tủ sách dùng chung nhà trường. Hướng dẫn cho HS để sách, vở và đồ dùng học tập tại lớp vào buổi trưa.

 Phát động học sinh quyên góp sách xây dựng tủ sách lớp học nhằm tăng số lượng và chất lượng sách.

 Mua sắm thiết bị, Thực hiện quản lí tài liệu và hoạt động thư viện bằng phần mềm trên website; Thư viện phối hợp với chuyên môn tổ chức từ ít nhất 2 hoạt động: Thi kể chuyện theo sách, vẽ tranh theo sách.

 Khai thác các nguồn lực để trang bị các phương tiện dạy học hiện đại, phần mềm dạy học. Khuyến khích cán bộ, giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, sưu tầm tài liệu, xây dựng ngân hàng dữ liệu điện tử, sử dụng nhưng không lạm dụng các phần mềm dạy học, thiết bị dạy học điện tử trong dạy học.

 **7. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng xây dựng trường Chuẩn Quốc gia.**

 7.1. Duy trì tốt sĩ số học sinh, đảm bảo tốt kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2018 - 2019 do UBND huyện giao; Động viên khuyến khích học sinh trong học tập và các hoạt động, kịp thời phát hiện những học sinh có biểu hiện bỏ học tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp vận động học sinh đến trường (nếu có).

 Đề xuất kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập xã (do luân chuyển cán bộ quản lý); Theo dõi, đôn đốc giáo viên điều tra, cập nhật và thống kê số liệu phổ cập kịp thời; Thực hiện tốt việc quản lí phổ cập trên phần mềm; tổ chức tự kiểm tra, đánh giá và nộp hồ sơ đề nghị huyện kiểm tra, công nhận công tác PCGD, XMC.

 7.2. Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan khuôn viên, mua sắm thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục: Tu sửa các hạng mục đã xuống cấp; mua sắm thêm trang thiết bị dạy học; xây dựng thêm phòng học; xây dựng khu bán trú học sinh.

Nâng cáo chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến

 **8. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới:**

 Chuẩn bị về đội ngũ: Xây dựng kế hoạch cụ thể bồi dưỡng giáo viên dạy các khối lớp; tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên; Chuẩn bị tốt đội ngũ giáo viên lớp 1 (ít nhất 4 giáo viên/4 lớp).

 Chuẩn bị về CSVC, trang thiết bị: đủ phòng lớp học cho học sinh; Kiểm kê hệ thống bàn ghế học sinh, bảng chống lóa, bàn ghế giáo viên, tủ lớp học… để có kế hoạch mua bổ sung; Chuẩn bị trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, sách tham khảo… Đảm bảo 100% học sinh học 2 buổi/ ngày.

 **9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục**

 Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quan điểm đổi mới giáo dục, đổi mới kiểm tra đánh giá, các mô hình, phương pháp giáo dục mới mà trường đang thực hiện (Tiếng Việt công nghệ, dạy Mĩ thuật, mô hình trường học mới, tổ chức hoạt động trải nghiệm, bán trú…).

 Tuyên truyền về các hoạt động của ngành, của nhà trường nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

 **III. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học**

 **1. Tập thể :**

 Trư­ờng: Tập thể Lao động Tiên tiến. Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I - Đề nghị kiểm tra công nhận lại vào tháng 1/2019.

 Chi bộ: Trong sạch vững mạnh.

 Công đoàn cơ sở: Vững mạnh cấp Liên đoàn Lao động huyện.

 Đoàn thanh niên: Vững mạnh.

 Lớp xuất sắc: 13 lớp.

 **2. Cá nhân:**

 \* Tổng số 36 CBGV- NV trong đó:

 Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 04; Lao động Tiên tiến: 32

 \* Giáo viên giỏi trường: 28/31 đ/c;

 Giáo viên giỏi huyện: 04. Xếp thứ 5 - 8/24 trường.

 Sáng kiến: Cấp trường: 31 CB giáo viên có SK được áp dụng cấp trường. Cấp huyện: Có từ 7 đến 10 sáng kiến đ­ược xếp loại. Xếp thứ 8-10/ 24.

 Xếp loại viên chức: HTXS: 10/36; HTT: 23/39.

 Xếp loại chuẩn nghề nghiệp: Xuất sắc: 15/33; Khá 18/33.

 Tổ chức bồi dưỡng xây dựng đội ngũ sư phạm: Tốt.

 **3. Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục**

 Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 100%; Duy trì sĩ số: 100%.

 Học sinh từ lớp 1 đến lớp 4 hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%, HS lớp 5 hoàn thành chư­ơng trình Tiểu học: 100%.

 Phổ cập giáo dục Tiểu học Mức độ III.

 \* Đối với học sinh:

 Chất lượng đại trà: Môn TV, Toán đạt 99.8% trở lên.

 Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 40-45%

 Học sinh có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất: 15-20%

 Chất lượng mũi nhọn:

 Thi bóng đá xếp thứ 08 -12/24.

 Tham gia thi Em tập sáng tác truyện: xếp thứ 8-10/24 trường. Festival Tiếng Anh xếp thứ 12-14/24 trường.

 Ngoài ra tham gia đầy đủ các cuộc thi khác (nếu có) đạt mức khá - tốt.

 Mỗi tổ ít nhất có 01 sản phẩm dự thi Sáng tạo kĩ thuật. Toàn trường có 1-2 sản phẩm dự thi và đạt giải.

 Danh hiÖu líp:

 Líp xuÊt s¾c: 13 lớp

 Lớp Tiªn tiÕn : 12 lớp

 **4. Các chỉ tiêu khác**:

 *a. Xây dựng, bảo quản CSVC, kinh phí*:

 Tham mưu với địa phương xây mới 02 phòng học cấp IV.

 Bảo quản cơ sở vật chất và kinh sử dụng kinh phí trong, ngoài ngân sách tốt, đảm bảo đúng luật.

 *b. Công tác quản* ***lý:***

 Công tác kế hoạch thực hiện tốt và có chất lượng.

 Công tác kiểm định: Duy trì cấp độ 3.

 Phối hợp với các lực lượng xã hội, lực lượng giáo dục đạt kết quả: Tốt

 Tham gia các phong trào của ngành: Tốt

 Công tác thanh kiểm tra xếp loại Khá - Tốt; 100% CBGVCNV được kiểm tra CĐ và kiểm tra toàn diện .

 *c. Kết quả thực hiện các cuộc vận động*: Tốt

 *e. Phổ cập*: Duy trì đạt phổ cập GDTH đạt Mức độ III.

**Phần C: Giải pháp thực hiện:**

 **1. Nhóm giải pháp về thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua và các Đề án GD:**

 **1.1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM gắn với cuộc vận động Hai không:**

 Tổ chức cho tất cả CBGV, NV được học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách hiệu quả theo chuyên đề (tài liệu sinh hoạt chi bộ 2018); giáo dục học sinh học và làm theo tấm gương, phong cách đạo đức của Bác qua các tiết chào cờ, sinh hoạt cuối tuần, tiết Đạo đức, HĐNGLL

 Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc đánh giá học sinh theo Thông tư 03/VBHN-BGD ĐT ngày 28/9/2016 về đánh giá học sinh tiểu học.

 Thực hiện nghiêm túc trong đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học, chuẩn Hiệu trưởng và trong xếp loại viên chức cuối năm học.

 **1.2. Phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực:**

 Tổ chức tốt các hoạt động GDNGLL bằng nhiều hình thức: Chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ xã, tìm hiểu tham quan nhà thờ Hải Ninh, chùa Gạo, Chùa Lành; tổ chức Tổ chức luyện tập có hiệu quả bài thể dục khiêu vũ, giao lưu văn nghệ. thể thao, trò chơi dân gian, hát dân ca,... nhằm rèn luyện và giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng, văn hóa cho học sinh.

 Tổ chức cho học sinh thường xuyên tham gia các hoạt động lao động tập thể : trực nhật lớp, lớp 3,4,5 vệ sinh sân trường, phòng học… nhằm hình thành ý thức bảo vệ môi trường, giáo dục tình yêu lao động, tinh thần tự nguyện và chia sẻ vì cộng đồng; Thực hiện tiếng trống nhặt rác trong mỗi giờ ra chơi...

 Tiếp tục bổ sung trang trí lớp học theo mô hình trường tiểu học mới cho phù hợp, sinh động với đặc điểm từng khối lớp; bổ sung hệ thống bảng biểu sân trường, cổng trường; trồng cây xanh sân trường, hành lang hai bên cổng trường...

 Thực hiện có hiệu quả Chỉ Thị 1537/CT-BGD ĐT ngày 5/5/2015 trong đó chú trọng các nội dung: Tổ chức tốt các buổi chào cờ đầu tuần, học sinh hát Quốc ca và đọc 5 điều bác Hồ dạy; Ứng xử văn hóa với thầy cô và bạn bè trong trường...

 **1.3. Thực hiện các đề án về công tác Giáo dục:**

 Tổ chức quán triệt triển khai tới toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên trong nhà trường về các đề án công tác giáo dục gồm:

 Đề án“tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020“.

 Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục Đào tạo trong các nhà trường và trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn giai đoạn 2015-2020“

 Đề án “Xây dựng xã hội học tập tỉnh Hải Dương đến năm 2020”, các đề án khác.

 **2. Nhóm giải pháp về thực hiện kế hoạch, chương trình , sách giáo khoa, tài liệu dạy học**

 **2.1. Kế hoạch thời gian học**

 Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học của tỉnh, nhà trường chỉ đạo tổ, khối và cá nhân chủ động xây dựng thời khóa biểu và kế hoạch dạy học để đảm bảo kịp tiến độ chương trình, không cắt xén, dồn ép chương trình của Bộ GDĐT.

 Chỉ đạo dạy đủ số tiết, đúng chương trình kế hoạch dạy hoc, đúng thời khóa biểu.

 **2.2. Kế hoạch, nội dung, chương trình giáo dục**

 **2.2.1.Năm học 2018 - 2019, nhà trường tiếp tục hiện dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, thời lượng dạy học tối đa 7 tiết/ngày**

 a. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Trên cơ sở đảm bảo mục tiêu của giáo dục tiểu học và phân phối chương trình của Bộ, trong tháng 8/2018 nhà trường chủ động chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, xây dựng bộ phân phối chương trình các môn học của trường và kế hoạch dạy học cho phù hợp với thực tiễn địa phương và học sinh. Trong đó:

 Chỉ đạo giáo viên tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm trong và ngoài lớp học để giáo dục học sinh về kĩ năng sống, đạo đức, lối sống, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

 Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4621/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT.

 Tiếp tục thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục an toàn giao thông trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

 b. Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học buổi 2 tập trung vào một số nội dung:

 Hướng dẫn học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp; rèn luyện kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống; bồi dưỡng phát triển năng khiếu, năng lực cá nhân học sinh.

 Tổ chức cho học sinh tham gia các môn, các hoạt động giáo dục tự chọn như: Tiếng Anh, Tin học, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục thông qua trải nghiệm thực tế... để học sinh được phát triển toàn diện, góp phần hoàn thiện nhân cách.

 Phối hợp với cha mẹ học sinh, các ban ngành đoàn thể địa phương tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội trên địa bàn, hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp qua đó giáo dục cho học sinh lòng yêu quê hương, đất nước, truyền thống cách mạng, tinh thần dân tộc, tinh thần đoàn kết, nhân ái, sự cảm thông, chia sẻ,...

 Rà soát nhu cầu học của học sinh, thành lập các câu lạc bộ theo sở thích, sở trường để học hỏi, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân. Tăng cường các tiết học với nội dung giáo dục năng khiếu, thẩm mĩ và thể chất (âm nhạc, mĩ thuật, thể dục) với hình thức đa dạng, nhẹ nhàng, hấp dẫn, phát huy năng lực sở trường của học sinh.

 2.2.2. Chỉ đạo thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

 2.2.3.Tiếp tục dạy học Tiếng Việt theo chương trình công nghệ giáo dục cho lớp 1***,*** thường xuyên kiểm tra, dự giờ, trao đổi, rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng giảng dạy

 2.2.4. Tiếp tục áp dụng mô hình trường học mớitrong việc trang trí lớp học, bầu Hội đồng tự quản, áp dụng dạy học ở một số môn, một số hoạt động trong bài dạy.

 2.2.5. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy môn Thể dục nội khóa theo quy định của Bộ GDĐT. Giờ lên lớp môn thể dục yêu cầu giáo viên mặc trang phục thể thao, học sinh đi giày ba ta.

 Nhà trường lựa chọn khiêu vũ thể thao để đăng kí triển khai cho học sinh tập đan xen trong các tiết thể dục chính khóa, để thay thế cho bài thể dục giữa giờ ở một số buổi trong tuần trong học kì II.

 2.2.6.Tiếp tục triển khai dạy mĩ thuật theo Công văn số 1086/CV-SGDĐT-GDTH ngày 29/8/2016 của Sở GDĐT, Công văn số 634/PGDĐT-GDTH ngày 31/8/2016 của Phòng GDĐT về việc triển khai dạy học tài liệu Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực học sinh tiểu học.

 2.2.7Dạy Tiếng Anh

 Tiếp tục thực hiện Công văn số 1314/SGDĐT-GDTrH ngày 16/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương và Công văn số 1051/PGDĐT-GDTH ngày 09/11/2017 về việc Tổ chức dạy Tiếng Anh trong trường tiểu học. Đối với lớp 3,4,5 nhà trường tổ chức dạy lớp 5 số lượng tối đa 3 tiết/ tuần, các lớp còn lại dạy 02 tiết/tuần.

Nhà trường tiếp tục dạy Tiếng Anh tăng cường Victoria cho học sinh lớp 1, 2 với thời lượng 2 tiết/tuần

 Tài liệu dạy Tiếng Anh: Khối lớp 3, lớp 4, lớp 5 dạy theo chương trình Sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4, Tiếng Anh 5 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (chương trình Tiếng Anh 4 tiết/ tuần). Khối lớp 1, 2: thực hiện dạy theo tài liệu Tiếng Anh đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT thẩm định cho phép.

 Hiệu trưởng chịu trách nhiệm việc tổ chức và quản lý chất lượng dạy học; tập huấn cho giáo viên Tiếng Anh và giáo viên trong nhà trường về khai thác bảng tương tác vào trong dạy và học đối với các môn học khác; quan tâm tạo môi trường giao tiếp sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động ngoài giờ, tổ chức câu lạc bộ, ngoại khóa, trong khẩu hiệu, biển bảng... Năm học này, trường phấn đấu tổ chức được hoạt động ngoại khóa đối với môn Tiếng Anh cho học sinh.

 2.2.8.Dạy tin học

 Tiếp tục tổ chức dạy Tin học cho học sinh các lớp 3, 4, 5 theo Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GD&ĐT. Tài liệu giảng dạy theo cuốn *"Hướng dẫn học tin học"* của Nhà xuất bản Giáo dục (tác giả: Đào Thái Lai- Chủ biên).

 Nhà trường có phòng máy tổ chức dạy tin học cho tất cả học sinh các lớp 3,4,5. Nhà trường có kế hoạch mua sắm bổ sung số máy tỉnh, đảm bảo có ít nhất 01 máy/2 học sinh khi tổ chức dạy học.

 Khuyến khích tổ chức cho học sinh tham gia các câu lạc bộ, thi tin học trẻ, các cuộc thi khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin...

 2.2.9.Tổ chức hoạt động trải nghiệm:

 Chỉ đạo giáo viên chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, gắn vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Nội dung tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

 Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức hoạt động trải nghiệm cần phải dựa trên sự tự nguyện của học sinh, được chuẩn bị chu đáo về nội dung, hình thức. Học sinh phải có mục đích, yêu cầu trước khi tham gia trải nghiệm, sau trải nghiệm có bài thu hoạch cho học sinh dưới hình thức nhẹ nhàng để nắm bắt kết quả đạt được, điều chỉnh cho lần sau. Trong quá trình tham gia trải nghiệm học sinh được hoạt động tích cực, thiết thực, bổ ích, an toàn. Cần khai thác tối đa những điều kiện thực tế trong nhà trường, lớp học, ở địa phương để cho học sinh trải nghiệm, tránh việc tổ chức cho học sinh phải đi xa không cần thiết hoặc không được hoạt động gây lãng phí tiền của nhân dân.

 2.2.10. Tổ chức hoạt động giáo dục kĩ năng sống cho học sinh:

 Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa, Công văn số 940/SGDĐT- GDTH ngày 13/8/2015 và Công văn số 1273/SGDĐT-VP ngày 28/9/2016 của Sở GDĐT về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, Công văn 348/PGDĐT-GDTH ngày 27/7/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc dạy Tiếng Anh tăng cường và giáo dục kĩ năng sống cho học sinh. Nhà trường thỏa thuận với cha mẹ học sinh có nhu cầu và tự nguyện và đã liên kết với trung tâm Đức Trí đã được Sở Giáo dục và Đào tạo cấp phép để tổ chức dạy kĩ năng sống cho học sinh.

 2.2.11. Các hoạt động giáo dục khác

 Hướng dẫn chỉ đạo tổ chức dạy lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục: đạo đức, nha học đường, pháp luật, an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng và an ninh, quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tai nạn thương tích, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực, công tác chăm sóc sức khỏe cá nhân, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai,…vào các môn học và các hoạt động.

 Tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục bơi an toàn vào chương trình dạy Thể dục nội khóa hoặc các hoạt động ngoài giờ lên lớp, chủ động phối hợp với Trường TH Đồng Gia và các trung tâm khác để dạy bơi cho học sinh lớp 3, 4, 5 (phấn đấu 100% học sinh lớp 5 biết bơi sau khi hoàn thành chương trình tiểu học), thời gian trong tháng 5, 6, 7/2019

 Tổ chức hướng dẫn cho học sinh thực hiện lao động dọn vệ sinh trường và các công trình trong khuôn viên nhà trường nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động mới: Yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được các kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

 Yêu cầu thực hiện nghiêm túc các tiết dạy HĐNGLL theo Quyết định 16 gồm mỗi tuần 1 tiết và dạy theo 9 chủ điểm/ năm học. Có thể dồn 4 tiết/ tháng để tổ chức các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm (tuỳ theo từng khối lớp và từng tháng cho phù hợp như ngày 5/9 khai giảng năm học mới, 20/11, 22/12, 26/3. Ngoài ra dạy HĐNGLL theo kế hoạch dạy học buổi 2 cụ thể tăng cường các hoạt động tập thể, kết hợp với hoạt động trải nghiệm, dạy học ngoài lớp học gắn với thực tế và khuyến khích khả năng sáng tạo của học sinh; Tổ chức “ Dạy Tập làm văn theo mô hình trải nghiệm’ cho học sinh lớp 3,4,5; phối hợp với cha mẹ học sinh và các tổ chức, đoàn thể tổ chức cho học sinh được học tập, giáo dục thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế phù hợp với điều kiện tại địa phương và nhà trường: Tham quan di tích và công trình văn hóa lịch sử tại địa phương (lễ hội chùa Gạo – thôn Thiên Xuân; nhà thờ Hải Ninh, tham quan trụ sở UBND xã, trạm Y tế xã…); tham gia các hoạt động xã hội của địa phương, hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp (chăm sóc, viếng nghĩa trang liệt sĩ xã, quyên góp ủng hộ bạn nghèo…

 Chỉ đạo các tổ chuyên môn thảo luận, xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa các nội dung tổ chức hoạt động GDNGLL cho cả năm học; kế hoạch được Hiệu trưởng kí duyệt và quản lí chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

 2.2.12. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt:

 a. Đối với học sinh khuyết tật:

 Chỉ đạo điều tra và huy động hết trẻ khuyết tật có khả năng học hòa nhập ra lớp nhằm đảm bảo quyền lợi được học tập, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; học sinh khuyết tật học hòa nhập phải có đầy đủ hồ sơ theo quy định. Đối với học sinh không có khả năng học hòa nhập hoặc nếu tham gia hòa nhập sẽ không đảm bảo an toàn cho học sinh, nhà trường tuyên truyền, giải thích cho gia đình để học sinh tham gia các lớp học chuyên biệt.

 Đối với học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng cơ bản yêu cầu thực hiện chương trình chung thì được Hiệu trưởng xét duyệt miễn giảm nội dung kiến thức của một số môn học. Học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng cơ bản yêu cầu thực hiện chương trình chung thì nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập yêu cầu về nội dung, mức độ đạt được với từng môn học ở từng tháng, học kỳ và năm học cho phù hợp với từng học sinh. Hướng dẫn giáo viên đánh giá học sinh khuyết tật thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

 Quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ và thực hiện nghiêm túc chế độ, chính sách cho học sinh khuyết tật học tại trường.

 b. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ:

 Thực hiện các quy định về giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo Thông tư số 39/2009/TT-BGD&ĐT ngày 19/12/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khi có trẻ lang thang cơ nhỡ, nhà trường tham mưu với địa phương, phối hợp với các đoàn thể, tổ chức xã hội, khu dân cư tổ chức đưa các cháu vào các lớp học linh hoạt, tạo mọi điều kiện cho trẻ được tham gia học tập.

 Chương trình, kế hoạch dạy học và thời khóa biểu yêu cầu giáo viên điều chỉnh phù hợp, nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn cho trẻ kĩ năng đọc, viết, tính toán. Căn cứ vào số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Việc đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGD&ĐT.

 Đối với trẻ quá tuổi ở nơi khác chuyển về mà không có hồ sơ hoặc chưa đi học, nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng hai môn Toán, Tiếng Việt từ đó phân lớp cho học sinh phù hợp. Độ tuổi của học sinh thực hiện theo Điều lệ trường tiểu học.

 2.2.13.Tổ chức các cuộc thi, giao lưu trong năm học

 Năm học 2018 - 2019 nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh: Liên hoan tiếng hát dân ca, giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, giao lưu Tiếng Việt của chúng em, câu lạc bộ Tiếng Anh, Tin học, giao lưu bơi cho học sinh khối 3,4,5…trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, nội dung học tập của học sinh.

 Tuyên truyền học sinh hưởng ứng các cuộc thi, giao lưu do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các đơn vị tổ chức: Olympic Tiếng Anh trực tuyến, thi giải toán trên mạng dành cho học sinh phổ thông Violympic, viết thư quốc tế UPU, vẽ tranh với chủ đề an toàn giao thông...

Tham gia thi cấp huyện: Hướng dẫn giáo viên khuyến khích học sinh tham gia thi “Chúng em tập sáng tác truyện”, Festival tiếng Anh, thi bóng đá mini học sinh tiểu học (Không thành lập đội tuyển)

 *Kế hoạch tổ chức ngoại khóa và thi giao lưu:*

 Tháng 9: Khai giảng năm học - Giao lưu múa hát, kí cam kết ATGT và tìm hiểu về Luật ATGT

 Tháng 11: Liên hoan iếng hát dân ca (Cấp trường) cho HS tất cả các khối lớp, theo chủ điểm tháng 11.

 Tháng12: Thi kể chuyện về anh bộ đội cụ Hồ. Dọn cỏ, thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ địa phư­ơng; (Cấp trường) cho HS tất cả các khối lớp.

 Tháng 1,2: Tổ chức tìm hiểu An toàn giao thông cho học sinh lớp 3,4,5.

 Tháng 3: Thi múa, hát sân trường; thi tìm hiểu ngày thành lập ĐTNCSHCM; giao lưu Tiếng Viêt, tin học và câu lạc bộ Tiếng Anh (Cấp trường cho tất cả các khối lớp).

 Các tháng khác Tổ, Khối tự lập kế hoạch hoạt động của tổ mình, duyệt nội dung và kế hoạch với BGH. Tổ chức cho HS hoạt động với nhiều nội dung: thi rung chuông vàng; văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, tổ chức tham quan các khu di tích tại địa phương..

 Sau mỗi đợt thi có nhận xét, đánh giá rút kinh nghiệm, động viên, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích cao.

Ngoài ra tham gia đầy đủ các cuộc thi khác (nếu có).

 **3. Nhóm giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá học sinh nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

 3.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

 Hướng dẫn chỉ đạo giáo viên Dạy Tiếng Việt 1 - CNG cần linh hoạt trong việc điều chỉnh ngữ liệu và sử dụng đồ dùng dạy học, thực hiện nghiêm túc quy trình dạy theo các mẫu bài; giáo viên phải có giáo án ghi rõ tên bài dạy và nội dung điều chỉnh, tích cực dự giờ, trao đổi thảo luận chuyên môn về phương pháp tổ chức dạy học, lựa chọn và tổ chức các chuyên đề thiết thực hiệu quả, tránh hình thức.

 Tiếp tục triển khai và áp dụng toàn bộ hoặc từng phần phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào dạy học Tự nhiên và xã hội lớp 3, môn Khoa học các lớp 4,5. Xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột để chia sẻ với đồng nghiệp; tổ chức các giờ học tự nhiên, sinh động, học sinh được tự thiết kế, thực hành thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

 Chỉ đạo giáo viên trong dạy Mĩ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo tài liệu “dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

 Yêu cầu giáo viên trong quá trình dạy học cần thường xuyên theo dõi và phân loại đối tượng học sinh; xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh. Đổi mới cách soạn, giảng; đa dạng hóa các hình thức tổ chức; sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học; tích cực ứng dụng CNTT; quan tâm phát triển tối đa năng lực, phẩm chất, năng khiếu, sở trường của học sinh đặc biệt có các biện pháp cụ thể giúp đỡ, động viên, hỗ trợ học sinh học yếu, học sinh khuyết tật trong quá trình học tập.

 Chỉ đạo giáo viên coi trọng dạy học gắn với thực hành vận dụng, gắn với thực tiễn cuộc sống, khuyến khích khả năng sáng tạo của mỗi học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động; đưa các nội dung giáo dục văn hóa, truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường.

Nhà trương, các tổ khối chuyên môn tăng cường dự giờ, kiểm tra đánh giá, giúp đỡ giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Việc dự giờ đánh giá giáo viên tập trung vào việc đánh giá hiệu quả học tập của học sinh.

 3.2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá:

 Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

 Nhà trường tiếp tục hỗ trợ, tư vấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kĩ thuật đánh giá thường xuyên và ra đề kiểm tra định kỳ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

 Chỉ đạo tốt đánh giá định kỳ, bàn giao chất lượng giáo dục đầu năm và nghiệm thu chất lượng cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “*ngồi nhầm lớp*”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

 3.3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

 Tiếp tục thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông…

 Hướng dẫn và chỉ đạo giáo viên thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch một cách thiết thực, hiệu quả. Chỉ đạo tốt công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng theo hướng dẫn của Hội đồng Đội Trung ương và các cấp cơ sở Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ở địa phương.

 Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường.

 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

 **4. Nhóm giải pháp phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục Tiểu học**

 4.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của Ngành đặc biệt quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông, các thành tố, mô hình dạy học mới theo Nghị quyết 29/NQ-TW tới toàn thể cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên được học tập, nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm túc.

 4.2.Tiếp tục tăng cường giáo dục về tư tưởng chính trị; đạo đức, tác phong nhà giáo, việc chấp hành pháp luật nhà nước, thực hiện quy định và mối liên hệ với địa phương nơi cư trú đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các cuộc họp hàng tuần, hàng tháng. Quản lí, nắm bắt tình hình, theo dõi sát sao, không để xảy ra hiện tượng giáo viên, nhân viên có những hành vi, việc làm thêm trái với quy định của pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo. Tuyên truyền, nhắc nhở cán bộ giáo viên trong việc khai thác, sử dụng các trang mạng xã hội một cách đúng đắn, hợp lí. Có biện pháp tuyên truyền, vận động không để cán bộ, giáo viên vi phạm Pháp lệnh dân số.

 4.3.Quản lí chặt chẽ việc chấp hành quy chế, quy định chuyên môn, kiên quyết xử lí nghiêm các trường hợp vi phạm.

 4.4. Quan tâm bồi dưỡng những cán bộ giáo viên trẻ có năng lực, trách nhiệm, ý thức tu dưỡng đạo đức tốt được kết nạp Đảng, xây dựng nhân tố làm nòng cốt chuyên môn trong nhà trường. Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng chuẩn đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ theo kế hoạch.

 4.5.Tăng cường các biện pháp nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn:

 Chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 329/PGDĐT-GDTH ngày 19/7/2018 của Phòng GDĐT về bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp Tiểu học hè 2018 và năm học 2018- 2019. Chú trọng công tác bồi dưỡng tại chỗ của nhà trường, tự bồi dưỡng của giáo viên, bồi dưỡng thường xuyên theo các mô đun nhằm nâng cao kĩ năng nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và yêu cầu đổi mới giáo dục.

 Rà soát, đánh giá thật nghiêm túc, khách quan cán bộ quản lý theo Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT; đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GGDĐT. Trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu, chuẩn bị tốt cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới.

 Tổ chức có hiệu quả các hoạt động chuyên môn: Sinh hoạt tổ, khối chuyên môn; dự giờ đánh giá, rút kinh nghiệm; chuyên đề, hội giảng, hội thi giáo viên giỏi, thăm quan học tập mô hình, ngoại khóa,... Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của các tổ, khối chuyên môn theo hướng giảm tính hành chính, hình thức, tăng hiệu quả thiết thực; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối”;

 Chỉ đạo toàn trường cả năm tổ chức 09 chuyên đề/ 3 tổ tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá học sinh , dạy trải nghiệm cho học sinh. Tổ chức 4 Nghiên cứu bài học/ năm/ tổ. Chỉ đạo mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch đăng kí dạy áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột ít nhất 3 tiết / học kì và đăng kí dạy giáo án điện tử 2 tiết/ tháng trở lên đối với giáo viên đã được duyệt soạn bài bằng máy vi tính.

 Tiếp tục chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn tập trung theo quy mô toàn huyện đối với giáo viên dạy các môn Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục, Tiếng Anh, Tin học không xếp thời khóa biểu giáo viên chuyên vào chiều thứ năm để đảm cho giáo viên khi đi sinh hoạt tập chung..

 Tổ chức các mô hình học tập, giáo dục phù hợp với địa phương: Xây dựng Câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ Em yêu tiếng hát dân ca.

 4.6. Các cuộc thi, giao lưu với giáo viên:

 Xây dựng kế hoạch tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường, căn cứ vào kết quả của hội thi chọn cử giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp huyện.

 Động vien khuyến khích giáo viên tích cực tham gia và đạt kết quả tốt

 Cấp trường: Tháng 11 tổ chức Thi giáo viên giỏi các khối lớp và môn chuyên. Sau đó chon và cử giáo viên khối 1,2,3 và giáo viên Tiếng Anh tham gia cấp huyện.

 Phấn đấu 04 giáo viên tham gia đều có giải và toàn trường xếp thứ 5-8/24 trường.

 **5. Nhóm giải pháp đổi mới công tác quản lí giáo dục tiểu học, kiểm tra nội bộ, Công tác xã hội hoa và công tác thi đua**

 **5.1. Đổi mới công tác quản lí giáo dục tiểu học, kiểm tra nội bộ**

 Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chương trình, tổ chức dạy học môn Tiếng Việt lớp 1 - công nghệ giáo dục, dạy Mĩ thuật, dạy Tiếng Anh, Tin học, giáo dục kĩ năng sống, tổ chức dạy học buổi 2 theo tinh thần chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo, tập trung việc rèn kĩ năng sống, tăng cường các hoạt động thực hành trải nghiệm, tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh ngoài lớp học.

 Quản lí tốt về nền nếp chuyên môn: soạn giáo án, sử dụng thiết bị dạy học, hồ sơ sổ sách...; giám sát chặt chẽ về thời gian lên lớp cũng như chất lượng thực tế giờ dạy của giáo viên. Kiên quyết xử lý nghiêm những giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn, lơ là, thiếu trách nhiệm trong giảng dạy hay làm việc riêng trong lớp.

 Quản lí chặt chẽ quy trình, chất lượng đề kiểm tra giữa kì, cuối kỳ; tổ chức coi, chấm bài kiểm tra định kì đảm bảo tính nghiêm túc, chính xác, khách quan phản ánh đúng chất lượng dạy và học; đánh giá thường xuyên sát với học sinh. Thường xuyên nắm bắt, hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên trong việc thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá học sinh.

Tiếp tục quản lí chặt chẽ việc sử dụng, khai thác phần mềm quản lí điểm trên website; thường xuyên cập nhật thông tin, kết quả rèn luyện và đánh giá học sinh trên phần mềm. Xây dựng kho dữ liệu điện tử dùng chung trong nhà trường (đề kiểm tra, tư liệu, tranh ảnh, băng video...). Sử dụng hệ thống thông tin quản lý, thống kê báo cáo theo quy định của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo và các phần mềm khác trong công tác quản lí.

Nhà trường tích hợp để giảm bớt các loại hồ sơ, sổ sách không thực sự cần thiết trong nhà trường và của giáo viên dựa trên quy định của Điều lệ trường tiểu học.

 Xây dựng và thông qua hội đồng giáo viên quy chế làm việc, quy chế chi tiêu tài chính, quy chế sử dụng tài sản công, quy định đạo đức nhà giáo để mọi người cùng thực hiện.

 Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra nội bộ 100% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên nhà trường (trong đó Hiệu trưởng kiểm tra trực tiếp ít nhất 30%). Trong quá trình kiểm tra, lấy hiệu quả công việc làm thước đo đánh giá kết quả; có những biện pháp sáng tạo, hợp lí để kiểm tra, nắm bắt chất lượng giảng dạy. Tăng cường kiểm tra đột xuất thực hiện quy chế chuyên môn.

 Tiếp tục thực hiện tốt việc đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực đặc biệt năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng tiêu chuẩn của Chuẩn Hiệu trưởng quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT và Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018

 Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học; nâng cao chất lượng và hoạt động của hội đồng trường, hội đồng thi đua - khen thưởng và các hội đồng tư vấn khác theo Điều lệ; tổ chức tốt hội nghị cán bộ viên chức đầu năm học; duy trì các cuộc họp giao ban lãnh đạo mở rộng định kì hàng tuần hoặc hàng tháng; thực hiện nghiêm túc công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng trong tổ chức và quản lí toàn diện nhà trường.

 Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT và Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và các văn bản chỉ đạo của Phòng GDĐT quy định về dạy thêm, học thêm.

 Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc lập dự toán, chi, quyết toán, lập hồ sơ sổ sách đối với các khoản trong và ngoài ngân sách theo Luật ngân sách nhà nước, Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Quản lí thu, chi các khoản hỗ trợ chi phí học tập, các khoản ngoài ngân sách theo Công văn 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 về việc miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Công văn số 538/SGD&ĐT-KHTC ngày 16/5/2017 của Sở GD&ĐT Hải Dương về hướng dẫn thu, chi tiền học 2 buổi/ ngày. Việc quản lý và sử dụng các khoản tài trợ tự nguyện bằng tiền, hiện vật của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Các khoản thu, chi phải đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.

 Xây dựng kế hoạch cải tiến thực hiện công tác kiểm định đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học theo các tiêu chuẩn được quy định trong Thông tư 42/2012/TT-BGDĐT; Công văn số 8987/BGDĐT-KTKĐCLGD; Công văn 46/KTKĐCLGD-KĐPT và Công văn 2210/BGDĐT-KTKĐCLGD của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Duy trì giữ vững kiểm định chất lượng cấp độ III.

 Tăng cường các biện pháp bảo vệ bảo đảm trật tự, an ninh và an toàn tài sản trong nhà trường: Gia cố hệ thống cửa, khóa đối với các phòng chứa trang thiết bị đắt tiền, nhà xe giáo viên, học sinh; lực lượng bảo vệ thường xuyên theo dõi, giám sát liên tục 24/24 giờ; tuyên truyền ý thức tự bảo vệ cho giáo viên và học sinh; đóng cổng trường trong giờ học, không cho người ngoài tùy ý ra vào trường tạo cơ hội cho kẻ gian trộm cắp tài sản hoặc hành hung, xâm phạm học sinh, giáo viên...

 **5.2. Công tác xã hội hóa giáo dục**

 Làm tốt công tác tham mưu với các cấp quản lí, chính quyền địa phương trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

 Chủ động, tích cực phối hợp với các ngành, đoàn thể, tổ chức của địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh, xây dựng mối liên hệ thường xuyên giữa ba môi trường giáo dục nhà trường - gia đình - xã hội để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh đa dạng, phong phú, ở mọi nơi, mọi lúc.

 Tranh thủ, khai thác các nguồn kinh phí từ trung ương đến địa phương để xây dựng, cải tạo, tu sửa cảnh quan khuôn viên, mua sắm trang thiết bị dạy học. Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phù hợp để động viên, khuyến khích, ghi danh, ghi nhận sự đóng góp công sức, trí lực, vật lực của các cá nhân, tổ chức đã ủng hộ nhà trường trong công tác xây dựng cơ sở vật chất và xây dựng phong trào giáo dục. Phấn đấu sửa chữa nhà vệ sinh học, bổ sung 3-4 máy tính cho phòng tin học.

 Nhà trường thực hiện nghiêm túc Công văn 5031/BGDĐT-KHTC ngày 27/10/2017 và Công văn 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 về việc miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

 **5.3. Công tác thi đua**

 Động viên, khuyến khích, tổ chức cho 100% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên đăng kí và phấn đấu đạt được các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua.

 Tổ chức tốt việc phát động, triển khai, sơ kết, tổng kết, bình xét xếp loại các đợt thi đua trong năm học (4 đợt/năm học) đảm bảo hiệu quả, công khai, khách quan, công bằng, có tác dụng thúc đẩy phong trào.

 Chỉ đạo triển khai có chất lượng việc viết và áp dụng sáng kiến. Ngay từ đầu năm học, các trường cần có kế hoạch giải pháp cụ thể và định hướng về cấu trúc, nội dung, thể thức sáng kiến nhằm động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên viết sáng kiến đạt kết quả tốt.

 Căn cứ vào tiêu chí đánh giá thi đua của Phòng GDĐT, Nhà trường xây dựng chỉ tiêu trong năm học, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đăng ký phấn đấu đầu năm học với Phòng GDĐT. Cuối năm học, Nhà trường tự đánh giá theo các tiêu chí thi đua gửi về Phòng làm cơ sở để đánh giá trong khối thi đua và xếp thứ tự các trường trong năm học.

 **6. Nhóm giải về tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, …**

 6.1. Phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ

 6.1.1. Tham mưu với lãnh đạo địa phương, đảm bảo có đủ phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Phòng học an toàn, không dột nát, thoáng, mát, đủ ánh sáng, bàn ghế, bảng, điện, được trang trí thân thiện. Trên cơ sở quy mô phát triển giáo dục đến năm 2025, nhà trường rà soát quy hoạch để tham mưu với địa phương chủ động có kế hoạch xây dựng đủ phòng học cho học sinh.

 6.1.2.Chỉ đạo giáo viên tích cực khai thác, sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn (Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc,...) phục vụ dạy và học; lập thời khóa biểu học trong phòng bộ môn hàng tuần, quản lý, theo dõi sát sao việc học tập và sử dụng trang thiết bị trong phòng ở từng tiết học của giáo viên và học sinh.

 6.1.3. Sắp xếp có một phòng y tế trường học, diện tích từ 12m2 trở lên, có 01 giường y tế, bố trí tại vị trí thuận lợi; sử dụng nguồn trích lại từ thu bảo hiểm y tế học sinh để phối hợp trạm y tế khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, mua thuốc, bông băng, máy đo huyết áp và các phương tiện khác phục vụ đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Nhân viên y tế mặc trang phục áo blu trắng trong quá trình làm việc tại nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động công tác y tế trường học, chú trọng vào việc tổ chức tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phòng chống cách bệnh học đường (các bệnh về mắt và cong vẹo cột sống), tăng cường sức khỏe. Chủ động phối hợp với trạm y tế xã, thị trấn để thực hiện công tác nha học đường, chăm sóc sức khoẻ và khám sức khỏe, cân đo định kì 02 lần/năm học cho học sinh. Thường xuyên quan tâm công tác vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường, xây dựng nhà vệ sinh giáo viên, học sinh đảm bảo sạch sẽ, hợp vệ sinh, mang tính giáo dục.Nhà trường tiết kiệm ngân sách để mau nước đủ nước uống cho học sinh.

 6.1.4. Tham mưu mở rộng, cải tạo sân giáo dục thể chất, xây dựng nhà đa năng. Nhà trường chưa có bể bơi, tiếp tục tham mưu để huy động các nguồn lực có kế hoạch xây dựng bể bơi cố định hoặc di động nhằm hoàn thành tốt các nội dung giáo dục thể chất trong nhà trường.

 6.1.5. Nhà trường có cổng trường nằm trên đường quốc lộ, tổ chức phối hợp với Ban đại diện CMHS xây dựng mô hình "Cổng trường an toàn giao thông"; có khu vực cho CMHS chờ khi đón con sau mỗi giờ tan học, không để CMHS đỗ xe đứng ngoài lòng đường cản trở giao thông cũng như vào gần lớp học làm ảnh hưởng học tập của học sinh.

 6. 2. Xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện trường học

 Tiếp tục tổ chức mua sắm, quyên góp sách cho thư viện nhằm tăng số lượng và chất lượng sách. Chỉ đạo xây dựng "thư viện lớp học", "thư viện hành lang", "thư viện xanh" nhằm tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, học sinh có nhiều cơ hội được tiếp cận với sách, tài liệu tham khảo, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy tác dụng của thư viện trường học. Duy trì việc giới thiệu sách mới, sách hay tới cán bộ, giáo viên và học sinh.

Nhà trường tiếp tục thực hiện quản lí tài liệu và hoạt động mượn trả sách, tài liệu bằng phần mềm trên website;

 6.3. Thiết bị dạy học:

 Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất đặc biệt các trang thiết bị và đồ dùng dạy học để có kế hoạch thanh lí, sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục tối thiểu của Bộ GDĐT trong Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT, tăng cường quản lý việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học của cán bộ, giáo viên.

 Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để trang bị các phương tiện dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học; xây dựng ngân hàng dữ liệu điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

 Nhà trường định hướng cho giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn xây dựng thư viện và các góc học tập tại mỗi lớp học một cách sáng tạo, hiệu quả.

 Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị. Tổng kết, đánh giá kết quả sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học đặc biệt việc sử dụng giáo án điện tử trong giảng dạy vào cuối mỗi học kỳ và cuối năm học.

 **7. Nhóm giải pháp duy trì, củng cố kết quả Phổ cập Giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia**

 7.1. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:

 Tiếp tục triển khai học tập, thực hiện Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

 Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2018 - 2019 do UBND huyện giao, có biện pháp ngăn ngừa, vận động, tuyệt đối không để học sinh bỏ học.

 Chỉ đạo giáo viên hực hiện tốt công văn số 256/KH-BCĐ ngày 04/6/2018 của Ban chỉ đạo Phổ cập GD, XMC huyện Kim Thành về việc Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018. Làm tốt việc quản lí phổ cập trên phần mềm; tổ chức điều tra, thống kê báo cáo số liệu (chốt số liệu ngày 31/8/2018); cập nhật thống kê số liệu trên phần mềm trước 05/9/2018; tổ chức tự kiểm tra, đánh giá và nộp hồ sơ đề nghị huyện kiểm tra, công nhận công tác PCGD, XMC trước ngày 10/9/2018.

 Chỉ tiêu giữ vững chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3,chuẩn xóa mù chữ MĐ 2.

 7.2. Xây dựng trường chuẩn quốc gia:

 Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu, đưa nội dung phấn đấu và giữ vững danh hiệu trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia vào Nghị quyết và chương trình hành động của các cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân xã, gắn với các Đề án và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới làm cơ sở tham mưu xây dựng nhà trường có hiệu quả.

 Nhà trường rà soát bổ sung các điều kiện để kiểm tra công nhận lại vào tháng 01/2019.

 **8. Nhóm giải pháp chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới**

 Làm tốt công tác tham mưu với địa phương, xây dựng kế hoạch để chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới bắt đầu từ lớp 1.

 Xây dựng kế hoạch cụ thể bồi dưỡng giáo viên dạy các khối lớp, tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên đặc biệt giáo viên giảng dạy lớp 1 vì đây là khối lớp đầu tiên trong cấp học phổ thông thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới.

 Duy trì tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ ngày để tránh những bất cập khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới vì đối với cấp tiểu học Chương trình GDPT mới được thiết kế dạy học 2 buổi/ngày.

 **9. Nhóm giải pháp đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

 Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quan điểm đổi mới giáo dục, đổi mới kiểm tra đánh giá, các mô hình, phương pháp giáo dục mới mà trường đang thực hiện (Tiếng Việt công nghệ, dạy Mĩ thuật, mô hình trường học mới, tổ chức hoạt động trải nghiệm, bán trú…) tới cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh và nhân dân nắm được, nhất là những kết quả giáo dục đã đạt được nhằm tạo sự chia sẻ và đồng thuận trong cộng đồng.

 Xây dựng kế hoạch truyền thông với hình thức tuyên truyền phong phú; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin trong xã hội.

 Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền qua hệ thống website của nhà trường, Phòng Giáo dục về kết quả hoạt động của nhà trường, các hoạt động ngoài giờ, sinh hoạt chuyên môn, các hội thi...

 Động viên cán bộ quản lí, giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

 Quán triệt cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thận trọng khi sử dụng mạng xã hội cũng như việc tiếp nhận và chia sẻ thông tin trên mạng.

**Phần D: Tổ chức thực hiện.**

 **3. Kế hoạch thời gian năm học**

 Thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2018- 2019, cụ thể như sau: Ngày 20/8/2018 học sinh tựu trường.

 Học kì I: Bắt đầu từ ngày 05/9/2018, kết thúc ngày 10/01/2019: Gồm 18 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục. Ngày nghỉ giữa hai học kỳ: 11/01/2019.

 Học kì II: Bắt đầu từ ngày 14/01/2019 đến ngày 25/5/2019: Gồm 17 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục.

 Kết thúc năm học: 31/5/2019.

 Xét công nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 10/6/2019.

 Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 trước ngày 31/7/2019.

 Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 -2019, trường Tiểu học Kim Tân yêu các tổ chuyên môn và CBGV- nghiên cứu xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc nhằm phấn đấu để đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhà trường đề ra. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các tổ chuyên môn và CBGV-NV phản ánh về nhà trường để chỉ đạo và xử lí kịp thời.

 **PHÊ DUYỆT CỦA TRƯỞNG PHÒNG HIỆU TRƯỞNG**

 **Lê Thị Vân**

**KẾ HOẠCH THÁNG NĂM HỌC 2018-2019 *(Ban hành kèm theo kế hoạch số 15/KH - TrTH ngày 19/9/2018)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 7+8/2018** |  **1. Tư tưởng chính trị:** Kỉ niệm 73 năm Cách mạng Tháng 8 thành công và Quốc khánh 2/9. Thi đua lập thành tích chào mừng năm học mới. **2. Chuyên môn** - Bàn giao học sinh lớp 6 năm học 2018-2019.- Tuyển sinh lớp 1 ngày từ ngày 18/7/2018 - 20/7/2018, tựu trường ngày .../8/2018 - 1/8/2018 Cán bộ giáo viên trả phép.Ôn Tập kiểm tra lại 7 HS lớp 1 và lớp 3 môn Tv, Toán từ 2-9/8/2018. Ngày 10 Kiểm tra. - GV chuyên tham gia học bồi dưỡng hè, tập huấn tại huyện. Toàn trường BDGV theo kế hoạch.  - Hướng dẫn tổ chức kiểm tra các điều kiện chuẩn bị năm học mới - Phân công chuyên môn, nhận lớp, chép chương trình thời khoá biểu, soạn bài thông qua giáo án. - Tập trung học sinh toàn trường, biên chế lớp, ổn định nề nếp, lao động vệ sinh trường lớp, kiểm tra đồ dung học tập, sách vở Học sinh lớp 1 học tuần 0 từ ngày 06/8/2018. **3. Công tác khác:** - Tiến hành điều tra công tác phổ cập, kiểm tra dạy thêm học thêm.  - Phân công lao động dọn vệ sinh toàn trường. - Tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị. - Chuẩn bị mọi điều kiện chuẩn bị cho năm học mới.**4. Bổ sung:**................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 9/2018** |  **1. Tư tưởng chính trị: Lập thành tích chào mừng ngày Quốc khánh 2/9 – Năm học mới 2018 - 2019** - Phát động Phong trào thi đua " Dạy tốt, học tốt" - Tổ chức tốt ngày "Toàn dân đưa trẻ đến trường" và "Khai giảng năm học mới". **2. Chuyên môn:** **-** Tập hợp báo cáo số liệu đầu năm trước ngày 10/9. - Học tập và triển khai nhiệm vụ năm học 2018 – 2019. - Thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn. - Xây dựng nề nếp học tập ở các lớp. - Ổn định nề nếp tổ chuyên môn. - Tham gia các đợt tập huấn , bồi dưỡng do PGD, SGD tổ chức.Duyệt các kế hoạch với PGD&ĐT  **3. Công tác khác:** - Phát động tháng năm An toàn giao thông, CBGV-NV và học sinh kí cam kết. - Thành lập hội đồng kiểm tra tư cách học sinh. - Nhà trường, tổ chuyên môn, các đoàn thể xây dựng kế hoạch chỉ tiêu năm học. - Tổ chức và hoàn thành xong Hội nghị cán bộ viên chức.  - Triển khai thu các loại hình bảo hiểm - Thống kê kết quả phổ cập GDTH ĐĐT năm 2018, nộp hồ sơ đề nghị Ban chỉ đạo PCGD cấp huyện kiểm tra trước ngày 15/9/2018. - PGD Kiểm tra việc triển khai nhiệm vụ năm học,Tư cách học sinh đầu năm. - Họp phụ huynh học sinh toàn trường **4. Bổ sung.**.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ............................................ ........................................................................................ ............................................ |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 10/2018** |  **1. Tư tưởng chính trị**: Phát động Phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt" lập thành tích chào mừng ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành 15/10. **2. Chuyên môn:** - Duy trì nề nếp chuyên môn. - Các tổ chuyên môn triển khai chuyên đề kì I. - Ban giám hiệu tiến hành dự giờ, thăm lớp, kiểm tra theo kế hoạch. **3. Công tác khác:** - Đón đoàn kiểm tra về công tác phổ cập. - Hoàn thành hồ sơ đăng kí thi đua về PGD. Xây dựng các tiêu chí thi đua cá nhân. - Kiểm tra hồ sơ CBGV đợt 1  - Triển khai giao lưu các cuộc thi theo hướng dẫn. - Thi bóng đá mini cấp trường và tuyển chọn thi cấp huyện. **4. Bổ sung.**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ .................................................................................................................................... ........................................................................................ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 11/2018** | **1. Tư tưởng chính trị**: Phát động Phong trào Thi đua lập thành tích chào mừng ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11. Chủ điểm “Nhớ ơn thầy cô” **2. Chuyên môn:** - Duy trì nề nếp chuyên môn. - Tập trung công tác dạy và học. Kiểm tra giữa kì I khối 4,5 môn Toán, Tiếng Việt. - Đánh giá kết quả giáo dục giữa kì I từ khối 1-5. - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11 . - Các tổ chuyên môn tiếp tục triển khai các chuyên đề. - Tổ chức Thi giáo viên giỏi cấp trường.  **3. Công tác khác:****Tự kiểm tra đánh giá công tác duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia và đón đoàn kiểm tra tư vấn của huyện.**- Đón đoàn kiểm tra công nhận PCGD của tỉnh. - Họp tổ, Ban Thi Đua, bình xét, Tổng kết Phong trào Thi đua đua đợt I. - Tổ chức lễ kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 với nội dung và hình thức phong phú. - Thi bóng đá mini nam cấp huyện. **4. Bổ sung.**.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ .................................................................................................................................... ............................................ |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
|  | **1**. **Tư tưởng chính trị:** Phát động Phong trào Thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập QĐNDVN 22/12. Chủ điểm “Uống nước nhớ nguồn” **2. Chuyên môn:** - Duy trì nề nếp chuyên môn, công tác bồi dưỡng của giáo viên - Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, tổ chức ôn tập chất lượng, Thành lập hội đồng ra đề và tổ chức kiểm tra đánh giá cuối học kì I. - BGH kiểm tra theo kế hoạch. - Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện (khối 1, 2,3 và TA) **3. Công tác khác:** Đón đoàn kiểm tra, công nhận lại trường đạt chuẩn.  Chỉ đạo viết SK. Tổ chức kỉ niệm ngày 22/12 nội dung thiết thực có chất lượng. Đón đoàn kiểm tra tư vấn v/v công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia. **4. Bổ sung.**......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................  |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 01/2019** | **1. Tư tưởng chính trị:** Tổ chức các Hoạt động " Mừng Đảng - Mừng Xuân ".  **2. Công tác chuyên môn.** - Sơ kết Học kỳ I. - Bắt đầu học chương trình Học kì II ngày 05/01/2018, nghỉ giữa 2 học kì: 08/01/2018. Thực hiện chương trình học kì II từ ngày: 09/01/2018 - Duy trì nề nếp chuyên môn - Ban giám hiệu kiểm tra theo kế hoạch. - Báo cáo số liệu học kì I qua phần mềm EQMS.. **3. Công tác khác.**- Rà soát SK, góp ý chỉnh sửa. - Chỉ đạo tổ chức "Ngày chuẩn bị đưa trẻ đến trường (1/1/2018) + Rà soát lại trẻ 5 tuổi ở địa phương. + Liên hệ với mầm non so trẻ 5 tuổi mầm non với địa phương.**Bổ sung:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ .................................................................................................................................... ........................................................................................ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 02/2019** | . **1.Tư tưởng chính trị:** Thi đua lập thành tích chào mừng ngày Thành lập Đảng 03/2/2017. Chủ điểm “ Mừng Đảng - Mừng Xuân“ **2. Chuyên môn:** - Duy trì nề nếp chuyên môn. - Hội giảng đầu Xuân - Ban giám hiệu kiểm tra theo kế hoạch. - Các tổ triển khai chuyên đề kì II và hoàn thành chuyên đề ( kì II ). **3. Công tác khác:** - Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 2.  **4. Bổ sung:**.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ................................................................................................................................................................................ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 03/2019** | . **1.Tư tưởng chính trị:** Tổ chức các Hoạt động chào mừng kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Thành lập Đoàn 26/3/2018. Chủ điểm “ Tiến bước lên Đoàn“ **2. Chuyên môn:** - Duy trì nề nếp chuyên môn, tập trung nâng cao chất lượng dạy và học. - Kiểm tra định kì môn Toán, Tiếng Việt khối lớp 4,5 giữa kì II. - Đánh giá kết quả giáo dục từ khối 1- 5 giữa kì II. - Kiểm tra kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. - Ban giám hiệu kiểm tra theo kế hoạch.  **3. Công tác khác:** Tổ CM nộp sản phẩm dự thi Sáng tạo kĩ thuật thanh thiếu niên. - Sơ kết hoạt động giữa kì II. - Tự đánh giá trường theo nội dung của trường Tiên tiến, lập văn bản đề nghị kiểm tra - Nộp SK về Phòng Giáo dục **4. Bổ sung:**................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ................................................................................................................................................................................ ............................................ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 04/2019** | **1.Tư tưởng chính trị:** Tổ chức các hoạt động Kỉ niệm ngày Thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5. Chủ điểm “Hòa bình và Hữu Nghị“  **2. Chuyên môn:** - Duy trì nề nếp chuyên môn. - Tập trung công tác dạy và học, tổ chức ôn tập các môn chuẩn bị thi khảo sát cuối năm  - Ban giám hiệu kiểm tra theo kế hoạch.  - Tổng kết, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên. **3. Công tác khác:** Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2018– 20194. Giao lưu "Chúng em tập sáng tác truyện" - học sinh khối 5 cấp trường, huyện, tỉnh - Đón đoàn nghiệm thu Thi Đua của Phòng giáo dục. - Đăng kí mua sách giáo khoa, vở các loại ấn phẩm cho học sinh năm học 2018-2019. - Tổ chức giáo dục bơi cho HS. **4. Bổ sung:**.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ................................................................................................................................... |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 05/2019** | **1.Tư tưởng chính trị:** Tổ chức các Hoạt động kỉ niệm Ngày sinh của Bác Hồ 19/5. Chủ điểm “ Mừng sinh nhật Bác“ **2. Chuyên môn:** - Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối năm học - nghiệm thu bàn giao chất lượng HS từ lớp 1đến lớp 5. - Hoàn thành chương trình dạy và học trước ngày 25/5/2019 và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2019. - Hoàn thành hồ sơ xét duyệt học sinh lên lớp, duyệt kết quả học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học. +Tổ chức tổng kết năm học. - Kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học. - Cán bộ giáo viên viết bản kiểm điểm cá nhân. - Việc thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học,đánh giá viên chức  - Đánh giá xếp loại theo Chuẩn Hiệu trưởng. P. HT - Bình xét thi đua, từ tổ chuyên môn, Ban Thi Đua, Hội đồng nhà trường. - Tổng kết lớp. **3. Công tác khác**: Festival tiếng Anh học sinh lớp 3, 4 cấp tỉnh - Sơ kết phong trào thi đua "Xây dựng trường học Thân thiện -HS tích cực" - Kiểm kê cơ sở vật chất cuối năm bàn giao bảo vệ và địa phương cùng bảo quản, quản lí. - Thành lập ban phòng chống lụt bão, phân công cán bộ giáo viên trực trường. - Xây dựng kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất cho năm học 2018- 2019 - Thông báo lịch cán bộ giáo viên trả phép, học sinh tập trung năm học (2018-2019) - Hoàn thành báo cáo nộp về Phòng giáo Dục. **4. Bổ sung**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ............................................ ........................................................................................ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Kết quả thực hiện** |
| **THÁNG 6+7/2019** |  Tổ chức kiểm tra lại cho học sinh phải rèn luyện trong hè, học sinh lớp 5 chưa được xét hoàn thành CTTH ở lần 1.- Chỉ đạo tổ chức giáo dục bơi cho HS, tham gia thi cấp huyện.- Tuyển sinh học sinh lớp 1. Bàn giao học sinh lớp 6.- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hè 2019.- Báo cáo số liệu cuối năm.- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho năm học 2019 - 2020. **Bổ sung:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | ................................................................................................................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ........................................................................................ ................................................................................................................................................................................ |